

Số: 1162 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 72/TTr-SCT ngày 19/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

1. Các thủ tục hành chính có mã số: 2.000578 (lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp), 2.000006, 2.013982, 2.000521, 2.000678, 2.001051, 2.001057 (lĩnh vực Xuất nhập khẩu) tại danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành từ 01 tháng 7 năm 2026.

2. Các thủ tục hành chính có mã số 1.000366, 1.008882, 1.000695, 1.007968, 1.008361, 1.000664, 1.014119, 2.000260, 1.000676, 1.000450, 1.000490, 1.000398, 1.003400, 1.013642, 1.013643, 1.000430, 1.000477, 1.002960, 1.001274, 1.115117 (lĩnh vực Xuất nhập khẩu) tại danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành từ 01 tháng 8 năm 2026.

3. Các Quyết định, thủ tục hành chính sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

a) Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.

b) Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực Khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.

c) Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 26/5/2026 của Chủ tịch UBND công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.

d) Thủ tục hành chính có số thứ tự 01, 02, 03, 13, 14, 15 Mục I tại Danh mục kèm theo Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ lĩnh vực Hóa chất thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.

đ) Thủ tục hành chính có số thứ tự 01, 02, 03 Mục A, Phần I tại Danh mục kèm theo Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

e) Thủ tục hành chính có số thứ tự 02, 07, 08, 10, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 24, 26, 27, 30, 31, 32, 33, 34, 35 tại Danh mục kèm theo Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.

g) Thủ tục hành chính có số thứ tự 01 đến 10 tiểu mục I Mục A và số thứ tự từ 54 đến 63 tiểu mục VII Mục B Phần I tại Danh mục kèm theo Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 23/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nhàn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LẠNG SƠN**

(Kèm theo Quyết định số 1162 /QĐ-UBND ngày 24 /6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (76 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (05 TTHC)					
1	1.013049	Đăng ký mới để nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp	30 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
2	1.013050	Đăng ký bổ sung để nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp	30 ngày làm việc			
3	2.001575	Cấp giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	05 ngày làm việc			
4	1.003698	Cấp lại giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	05 ngày làm việc			
5	2.000578	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp	05 ngày làm việc			

II		Lĩnh vực Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (06 TTHC)				
6	1.014967	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	05 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
7	1.014968	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	03 ngày làm việc			
8	1.014969	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	02 ngày làm việc			
9	1.013340	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	05 ngày làm việc			
10	1.013350	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	03 ngày làm việc			
11	1.013351	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	02 ngày làm việc			
III		Lĩnh vực Khoáng sản (04 TTHC)				

12	1.013652	Phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	07 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
13	1.014125	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	09 ngày làm việc			
14	1.014126	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	02 ngày làm việc			
15	1.014127	Thu hồi giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	02 ngày làm việc			
IV	Lĩnh vực Xuất nhập khẩu (34 TTHC)					
16	2.000006	Cấp phép quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ Việt Nam	05 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về

17	1.013982	Gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ Việt Nam	05 ngày làm việc	công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
18	2.000521	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục cấm của Việt Nam nhưng không thuộc danh mục cấm của Campuchia	07 ngày làm việc			
19	1.000678	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục cấm của Campuchia	07 ngày làm việc			
20	1.001051	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với mặt hàng gỗ đã qua xử lý	07 ngày làm việc			
21	2.000517	Cấp phép tiêu thụ hàng hóa quá cảnh	07 ngày làm việc			
22	1.001382	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	07 ngày làm việc			
23	1.014119	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu VI	* Trực tiếp: 08 giờ làm việc đối với hồ sơ giấy đầy đủ và hợp lệ; * Trực tuyến: - Trong thời hạn 06 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong
24	1.000695	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu E				
25	1.000676	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu S				

26	2.000260	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu X	đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử; thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ; - Trong thời hạn 02 giờ làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy; cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa dưới dạng bản giấy; * Qua Bưu điện: 24 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư	Thương tỉnh Lạng Sơn.	qua Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ www.ecosys.gov.vn	các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
27	1.000664	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu VC				
28	1.000490	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu A				
29	1.000450	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) không ưu đãi mẫu B				
30	1.000430	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu DA59 (cho hàng hóa xuất khẩu đi Châu Phi)				
31	1.000398	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu ICO (cho hàng cà phê xuất khẩu)				
32	1.003477	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu Peru	* Trực tiếp: 08 giờ làm việc đối với hồ sơ giấy đầy đủ và hợp lệ; * Trực tuyến: - Trong thời hạn 06	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số
33	1.003400	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu Thổ Nhĩ Kỳ				

34	1.002960	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu Venezuela	giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử; thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ;	Sơn.	Bưu chính công ích;	quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
35	1.007968	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu AHK	- Trong thời hạn 02 giờ làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy; cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa dưới dạng bản giấy;	- Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ qua Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ www.ecosys.gov.vn	
36	1.008361	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu VN-CU				
37	1.001274	Cấp Giấy chứng nhận hàng hóa không thay đổi xuất xứ (CNM)				
38	1.013642	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu GSTP				
39	1.013643	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu BR9				
40	1.115117	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu UAE-VN	* Qua Bưu điện: 24 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư			
41	1.000366	Cấp Văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong ASEAN	- Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, đi	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp,

		kiểm tra thực tế năng lực sản xuất của thương nhân. - Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền, Tổ chức cấp C/O nơi thương nhân đăng ký hồ sơ thương nhân đi kiểm tra thực tế năng lực sản xuất của thương nhân hoặc nhà sản xuất liên quan. - Trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất kiểm tra thực tế năng lực sản xuất của thương nhân, Tổ chức cấp C/O cập nhật kết quả kiểm tra trên hệ thống eCoSys. - Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày Tổ chức cấp C/O cập nhật kết quả kiểm tra trên hệ thống eCoSys, cấp Văn bản chấp thuận kèm theo mã số	- Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ www.ecosys.gov.vn	cất giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
--	--	---	--	---	---

			tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho thương nhân			
42	1.008882	Cấp sửa đổi, bổ sung Văn bản chấp thuận tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong ASEAN	- Trường hợp thay đổi hoặc bổ sung mặt hàng đăng ký tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa, trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và cập nhật kết quả kiểm tra thực tế năng lực sản xuất của thương nhân. - Trường hợp thay đổi hoặc bổ sung người có thẩm quyền ký nội dung tự khai báo xuất xứ hàng hóa, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ của thương nhân.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ www.ecosys.gov.vn	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

43	2.001192	Cấp Giấy phép sản xuất, gia công quân phục cho các lực lượng vũ trang nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bru chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
44	1.002808	Sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy phép sản xuất, gia công quân phục cho lực lượng vũ trang nước ngoài	05 ngày làm việc			
45	2.001315	Cấp Giấy phép nhập khẩu mẫu quân phục	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an			
46	1.001379	Gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	07 ngày làm việc			
47	2.000654	Thay đổi cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	07 ngày làm việc			

48	1.001383	Cấp lại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O)	04 giờ làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ www.ecosys.gov.vn	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
49	1.003522	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) giáp lưng	Hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy: 08 giờ làm việc; Hồ sơ nộp qua bưu điện: 24 giờ làm việc			
V Lĩnh vực Hóa chất (27 TTHC)						
50	1.003683	Thủ tục thẩm định, phê duyệt kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất	45 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucongvn.vn	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
51	1.014722	Cấp chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày làm việc			
52	1.014724	Cấp lại chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban	05 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026

		nhân dân cấp tỉnh		Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn.	- Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;	của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
53	1.014726	Cấp điều chỉnh chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	
54	1.014728	Cấp giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	14 ngày làm việc			
55	1.014732	Cấp giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	14 ngày làm việc			
56	1.014735	Cấp giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	14 ngày làm việc			
57	1.014734	Cấp lại giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	03 ngày làm việc			
58	1.014733	Cấp điều chỉnh giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	14 ngày làm việc			
59	1.014721	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp,
60	1.014720	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có				

		điều kiện	nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	cất giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
61	1.014714	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
62	1.014710	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện				
63	1.014727	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh				
64	1.014723	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh				
65	2.002834	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	03 ngày làm việc			
66	1.014725	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh	03 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cất giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong
67	1.014700	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	05 ngày làm việc			

68	1.014701	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	03 ngày làm việc	Thương tỉnh Lạng Sơn.	qua dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
69	1.014702	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	05 ngày làm việc			
70	1.014703	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	03 ngày làm việc			
71	1.014707	Cấp Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	05 ngày làm việc			
72	1.014708	Cấp lại Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	03 ngày làm việc			
73	1.014709	Cấp điều chỉnh Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	05 ngày làm việc			
74	1.014711	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (<i>phân cấp về cho Ủy ban</i>)	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
75	1.014713	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (<i>phân cấp về Ủy ban nhân dân tỉnh</i>)				

			nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		https://dichvucong.gov.vn	
76	1.014712	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (<i>phân cấp về cho Ủy ban</i>)	03 ngày làm việc			

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ (04 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
I	LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU (03 TTHC)			
1	1.001298	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa gửi kho ngoại quan đến các nước thành viên theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập	Thủ tục hành chính có số thứ tự 20 tại Danh mục kèm theo Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Lạng Sơn	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
2	1.001370	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu từ doanh nghiệp chế xuất, khi chế xuất, kho ngoại quan, khu phi thuế quan và các khu vực hải quan riêng khác có quan hệ xuất nhập khẩu với nội địa	Thủ tục hành chính có số thứ tự 21 tại Danh mục kèm theo Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh	
3	1.001380	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cấp sau	Thủ tục hành chính có số thứ tự 23 tại Danh mục kèm theo Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh	
II	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG (01 TTHC)			
4	2.001636	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Thủ tục hành chính có số thứ tự 66 Tiểu mục XI, Mục A tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 2019/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn	